**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA**



**BÀI TẬP LỚN**

Đề tài 2 :Phân tích những đặc trưng cơ bản của nền sản xuất hàng hóa và liên hệ ở Việt Nam hiện nay.



Nhóm 2

Khoa: Khoa học cơ bản

Lớp: Kinh tế chính trị Mác-lenin

Năm học: 2021-2022

Ngày 14 tháng 09 năm 2021

**1. Điều kiện ra đời:**

Thực tế nền kinh tế thế giới cho thấy không nước nào mà nền kinh tế hàng hoá hay kinh tế thị trường lại vận động hoàn toàn dưới sự điều khiển “vô hình”của các quy luật kinh tế khách quan. Mà chúng đều vận động theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của các doanh nghiệp và nhà nước và với mức độ và phạm vikhác nhau tuỳ thuộc điều kiện lịch sử của mỗi nước. Kinh tế hàng hoá là mô hình kinh tế trong đó hầu hết các quan hệ kinh tế được thực hiện trên thị trường dưới hình thái hàng hoá và dịch vụ, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lí của nhà nước. Kinh tế hàng hoá ra đời và tồn tại trong nhiều hình thái kinh tế xã hội gắn liền với hai điều kiện. Lịch sử phát triển của nền sản xuất xã hội đã và đang trảiqua hai kiểu tổ chức kinh tế, đó là sản xuất tự cấp tự túc và sản xuất hàng hoá.Sản xuất tự cấp tự túc là kiểu tổ chức kinh tế mà sản phẩm do lao động tạo ra là nhằm để thoả mãn trực tiếp nhu cầu của người sản xuất. Sản xuất hàng hoá là kiểu tổ chức kinh tế mà ở đó sản phẩm được sản xuất ra để trao đổi hoặc mua bán trên thị trường. Sản xuất hàng hoá ra đời là bước ngoặt căn bản trong lịch sử phát triển của xã hội loài người, đưa loài người thoát khỏi tình trạng “mông muội”, xoá bỏ nền kinh tế tự nhiên, phát triển nhanh chóng lực lượng sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế của xãhội.

Sản xuất hàng hoá chỉ ra đời, khi có đủ hai điều kiện sau đây:

**+ Thứ nhất, phân công lao động xã hội.**

Phân công lao động xã hội là sự phân chia lao động xã hội một cách tự phát thành các ngành, nghề khác nhau.

Phân công lao động xã hội tạo ra sự chuyên môn hoá lao động, do đó dẫn đến chuyên môn hoá sản xuất. Do phân công lao động xã hội nên mỗi người sản xuất sẽ làm một công việc cụ thể, vì vậy họ chỉ tạo ra một hoặc một vài loại sản phẩm nhất định. Song cuộc sống của mỗi người lại cần đến rất nhiều loại sản phẩm khác nhau. Để thoả mãn nhu cầu, đòi hỏi họ phải có mối liên hệ phụ thuộc vào nhau, phải trao đổi sản phẩm cho nhau. Như vậy, phân công lao động xã hội là cơ sở, là tiền đề của sản xuất hàng hoá.

Tuy nhiên, phân công lao động xã hội mới chỉ là điều kiện thứ nhất chưa đủ để sản xuất hàng hoá ra đời và tồn tại. C. Mác đã chứng minh rằng, trong công xã thị tộc Ấn Độ thời cổ đã có sự phân công lao động khá chi tiết, nhưng sản phẩm của lao động chưa trở thành hàng hoá bởi vì tư liệu sản xuất là của chung nên sản phẩm của từng nhóm sản xuất chuyên môn hoá cũng là của chung, công xã phân phối trực tiếp cho từng thành viên để thoả mãn nhu cầu. Ở đây không hình thành quan hệ trao đổi, do đó chưa đủ điều kiện để ra đời và tồn tại của sản xuất hàng hóa.

Vì vậy, phân công lao động xã hội mới chỉ là điều kiện cần, muốn sản xuất hàng hoá ra đời và tồn tại phải có điều kiện thứ hai.

**- Thứ hai, sự tách biệt tương đối về mặt kinh tế của những người sản xuất.**

Sự tách biệt này do sự tồn tại các quan hệ sở hữu khác nhau về tư liệu sản xuất, mà khởi thuỷ là chế độ tư hữu nhỏ về tư liệu sản xuất, đã xác định người sở hữu tư liệu sản xuất là người sở hữu sản phẩm lao động.

Quan hệ sở hữu khác nhau vể tư liệu sản xuất đã làm cho những người sản xuất độc lập, đối lập với nhau, nhưng tất cả họ lại nằm trong hệ thống phân công lao động xã hội nên họ phụ thuộc lẫn nhau về sản xuất và tiêu dùng. Trong điều kiện đó, các chủ thể kinh tế muốn tiêu dùng sản phẩm của nhau họ phải thông qua trao đổi, mua bán.

Đây là điều kiện đủ cho sự ra đời và tồn tại của sản xuất hàng hóa.

Sản xuất hàng hóa chỉ ra đời khi có đồng thời hai điều kiện nói trên, nếu thiếu một trong hai điều kiện ấy thì không có sản xuất hàng hóa và sản phẩm lao động không mang hình thái hàng hóa.

**2.Đặc trưng của sản xuất hàng hoá**

- Sản xuất hàng hoá có 3 đặc trưng cơ bản như sau:

+ Thứ nhất, sản xuất hàng hóa dùng để trao đổi, mua bán. Sản xuất hàng hóa là kiểu tổ chức kinh tế dùng để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người khác thông qua việc trao đổi, mua bán.

+ Thứ hai, lao động của người sản xuất hàng hóa vừa mang tính tư nhân, vừa mang tính xã hội.

+ Thứ ba, mục đích của sản xuất hàng hóa là giá trị, là lợi nhuận chứ không phải giá trị sử dụng.

**3. Ưu thế của sản xuất hàng hóa**

Sản xuất hàng hoá tiếp tục tồn tại và phát triển ở nhiều xã hội là sản phẩm của lịch sử phát triển sản xuất của loài người. Bởi vậy nó có nhiều ưu thế, và là một phương thức hoạt động kinh tế tiến bộ hơn hẳn so với sản xuất tự cấp tự túc.

1. **Sản xuất hàng hóa tồn tại trong môi trường cạnh tranh quyết liệt**

* Nó làm thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất, nâng cao năng suất lao động xã hội. Nó thúc đẩy quá trình xã hội hoá sản xuất nhanh chóng làm cho sự phân công chuyên môn hoá sản xuất ngày càng sâu sắc, hợp tác hoá chặt chẽ hình thành các mối liên hệ kinh tế và sự phụ thuộc lẫn nhau của những ngườisản xuất hình thành thị trường trong nước và thế giới
* Nó thúc đẩy nhanh quá trình tích tụ và tập trung sản xuất, đó là cơ sở để thúc đẩy quá trình dân chủ hoá, bình đẳng và tiến bộ xã hội. Do sản xuất hàng hoá dựa trên sự phân công lao động xã hội, chuyên môn hoá sản xuất nên nó khai thác được những lợi thế tự nhiên, xã hội, kỹ thuật của từng người, từng cơ sở cũng như từng vùng, từng địa phương. Đồng thời, sản xuất hàng hoá cũng tác động trở lại làm cho phân công lao động xã hội, chuyên môn hoá sản xuất ngày càng tăng, mối quan hệ giữa các ngành, các vùng ngày càng trở nên mở rộng, sâu sắc. Từ đó, làm cho năng suất lao động tăng lên nhanh chóng, nhu cầu của XH được đáp ứng đầy đủ hơn.
* Trong nền sản xuất hàng hoá, quy mô sản xuất không còn bị giới hạn bởi nguồn lực và nhu cầu của mỗi cá nhân, gia đình, mỗi cơ sở, mỗi vùng mà nó được mở rộng, dựa trên cơ sở nhu cầu và nguồn lực xã hội. Từ đó, tạo điều kiện cho việc ứng dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật vào sản xuất, thúc đẩy sản xuất phát triển, chuyển từ sản xuất nhỏ sang sản xuất lớn.
* Trong nền sản xuất hàng hóa, để tồn tại và sản xuất có lãi, người sản xuất phải luôn luôn năng động, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của người tiêu dùng. Nhờ đó, lực lượng sản xuất ngày càng phát triển, năng suất lao động tăng, hiệu quả kinh tế ngày càng cao

1. **Sản xuất hàng hóa tồn tại với tính chất mở**

Sự phát triển của sản xuất sản xuất hàng hóa là mô hình kinh tế mở, thúc đẩy giao lưu kinh tế, giao lưu văn hóa, tạo điều kiện nâng cao, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của xã hội. Với sự tác động của quá trình toàn cầu hoá, giao lưu, hợp tác quốc tế đang diễn ra hết sức sôi động, phong phú và đa dạng. Đặc biệt, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin đã làm biến đổi đáng kể cách thức cũng như nội dung giao lưu, hợp tác giữa các dân tộc với nhau. Do vậy, trong quá trình hội nhập, hợp tác quốc tế, chúng ta phải quan tâm tới những thay đổi này để có thể chủ động đưa ra những giải pháp ứng xử kịp thời, phù hợp nhằm phát huy một cách tốt nhất những thời cơ, thuận lợi cũng như ngăn chặn, khắc phục hiệu quả mọi nguy cơ thách thức của xu thế toàn cầu hoá. Chủ động mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế để giới thiệu và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc cái hay, cái tiến bộ của thế giới chính là góp phần thực hiện việc đổi mới tư duy và xây dựng lối sống của con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của cải cách hành chính và hội nhập quốc tế ở nước ta hiện nay.

**c) Kết luận**

Sản xuất hàng hóa làm thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất, nâng cao năng suất lao động xã hội, thúc đẩy quá trình xã hội hoá sản xuất nhanhtróng làm cho sự phân công chuyên môn hoá sản xuất ngày càng sâu sắc, hợp tác hoá chặt chẽ hình thành các mối liên hệ kinh tế và sự phụ thuộc lẫn nhau củanhững người sản xuất hình thành thị trường trong nước và thế giới. Như vậy, sản xuất hàng hóa có hiệu quả hơn hẳn tự cung, tự cấp và tạo động lực phát triển sản xuất, thay đổi diện mạo nền kinh tế. Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực như đã nêu trên, sản xuất hàng hóa cũng có những mặt trái của nó như phân hóa giàu - nghèo giữa những người sản xuất hàng hóa, tiềm ẩn những khả năng khủng hoảng kinh tế - xã hội, phá hoại môi trường sinh thái .

**4. Liên hệ:**

- Nước ta tiến lên CNXH từ một nền kinh tế tiểu nông lạc

hậu, lực lượng sản xuất chưa phát triển, lại bỏ qua giai đoạn TBCN

nên nền sản xuất hàng hoá của ta không giống với nền sản xuất

hàng hoá của các nước khác trên thế giới với những đặc trưng tiêu

biểu:

+ Thứ nhất: Nền kinh tế nước ta đang trong quá trình chuyển

biến từ một nền kinh tế hàng hoá kém phát triển mang nặng tính tự

cấp tự túc sang một nền kinh tế hàng hoá phát triển từ thấp đến

cao.

Xuất phát từ thực trạng có thể nói là rất tiêu điều của nền

kinh tế nước ta: Kết cấu hạ tầng vật chất và xã hội kém, trình độ cơ

sở vật chất và công nghệ trong các doanh nghiệp lạc hậu, khả năng

cạnh tranh gần như không có, đội ngũ nhà doanh nghiệp tầm cỡ

thiếu trầm trọng, bên cạnh đó thì thu nhập của người làm công ăn

lương cũng như của nông dân thấp kém khiến dung lượng hàng

hoá trên thị trường có sự thay đổi rất chậm chạp, khả năng cạnh

tranh của hàng hoá trên thị trường thấp. Từ sự thật không mấy sáng

sủa này, buộc ta phải có chiến lược phát triển để vượt qua thực

trạng của nền kinh tế, đưa nền kinh tế hàng hoá phát triển cả về số



lượng lẫn chất lượng và nâng cao khả năng cạnh tranh của nền

kinh tế hàng hoá ở nước ta.

+ Thứ hai: Nền kinh tế hàng hoá dựa trên cơ sở nền kinh tế

tồn tại nhiều thành phần. Từ thực trạng nền kinh tế hàng hoá kém

phát triển do nhiều nhân tố song nhân tố gây hậu quả nặng nề nhất

là sự nhận thức không đúng đắn dẫn đến nôn nóng xoá bỏ nhanh

các thành phần kinh tế, thực chất là xoá bỏ điều kiện tồn tại và phát

triển kinh tế hàng hoá, làm mất khả năng cạnh tranh và tác dụng

tích cực của nền kinh tế hàng hoá. Nền kinh tế nhiều thành phần là

nguồn lực tổng hợp to lớn về nhiều mặt có khả năng đưa nền kinh

tế vượt khỏi thực trạng thấp kém. Cơ cấu ngành theo hướng phát

triển kinh tế dịch vụ đang dần chiếm ưu thế cao trong nền kinh tế

hàng hoá thu hút một số lượng lớn lao động. Từ đó cơ cấu công-

nông nghiệp và dịch vụ sớm hình thành theo định hướng chuyển

dịch kinh tế mà Đại hội Đảng VIII đã đề ra. Nó đảm bảo cho mọi

người, mọi doanh nghiệp ở mọi thành phần kinh tế đều được tự do

kinh doanh theo pháp luật và được pháp luật bảo hộ quyền sở hữu

và quyền thu nhập hợp pháp. Nó còn làm cho các chủ thể kinh tế

được hoạt động theo cơ chế tự chủ, hợp tác cạnh tranh và bình

đẳng trước pháp luật.

+ Thứ ba: Nền kinh tế hàng hoá theo cơ cấu kinh tế

“mở”giữa nước ta với các nước trên thế giới.

Trước kia với cơ cấu kinh tế “khép kín”, với tình trạng “bế

quan toả cảng”, luẩn quẩn sau luỹ tre làng nên kinh tế nước ta lâm

vào bế tắc, kém phát triển có thể nói là lạc hậu nhất thế giới. Vì

vậy sự ra đời của nền kinh tế hàng hoá TBCN đã làm cho thị

trường dân tộc hoạt động trong sự gắn bó với thị trường thế giới.

Do sự phân bố phát triển không đều về tài nguyên thiên nhiên, sức

lao động và thế mạnh giữa các nước từ quy luật phân công và hợp

tác lao động quốc tế, đời sống mang tính quốc tế hoá …dẫn đến

nhu cầu khách quan là mở cửa nền kinh tế hàng hoá để đạt được

hiệu quả cao và phát triển với tốc độ nhanh nền kinh tế.

Thứ tư: Phát triển kinh tế hàng hoá theo định hướng

XHCN với vai trò chủ đạo của kinh tế Nhà nước và sự quản lý

kinh tế vĩ mô của nhà nước.

Trong các thành phần kinh tế thì kinh tế nhà nước giữ vai

trò chủ đạo do bản chất vốn có và lại nắm giữ các ngành, lĩnh vực

then chốt và trọng yếu, nên đảm bảo cho các thành phần kinh tế

khác phát triển theo định hướng XHCN. Tuy nhiên vai trò của nó

chỉ được khẳng định khi nó phát huy được sức mạnh tổng hợp của

các thành phần kinh tế khác, nó sớm chuyển đổi cơ chế quản lý

theo hướng năng suất, chất lượng và hiệu quả để đứng vững và

chiến thắng trong môi trường hợp tác và cạnh tranh giữa các thành

phần kinh tế.

Nền kinh tế hàng hoá bên cạnh mặt tích cực là làm thay

đổi bộ mặt của đất nước không tránh khỏi những khuyết tật nhất

định về mặt xã hội như: phá sản, khủng hoảng , áp bức bất công,

tàn phá môi trường, phân hoá giầu nghèo... Chính vì vậy cần phải

có sự quản lý vĩ mô của Nhà nước.

Nước ta do chịu ảnh hưởng lâu dài của cơ chế kế hoạch

hoá tập trung quan liêu, bao cấp nên những công cụ để Nhà nước

đIều hành vĩ mô nền kinh tế hàng hoá như : hệ thống ngân hàng,

tín dụng … còn thấp kém. Nước ta đang xây dựng pháp luật về

kinh tế nhưng lại chưa đồng bộ, xã hội chưa quen với việc chấp

hành luật pháp trong kinh doanh. Trình độ hiểu biết của nhà nước

về cơ chế thị trường còn nhiều hạn chế, thiếu tính khoa học, thực tế

còn lúng túng trong quản lý kinh tế vĩ mô. Trong điều kiện đó xu

hướng vận động khách quan của nước ta trước mắt và lâu dài là

phấn đấu nâng cao năng lực và tăng cường các công cụ và do đó

nâng cao trình độ quản lý vĩ mô của nhà nước. Từ định hướng đó

đảng đã kiên định chiến lược phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều

thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà

nước theo định hướng XHCN. Mà nhà nước là của dân, do dân và

vì dân dưới sự lãnh đạo của đảng là nhân tố quyết định nhất đảm

bảo tính định hướng XHCN.

Sau hơn mười năm đổi mới ta đã đạt được một số thành

tựu đáng kể làm vai trò quản lý của nhà nước được tăng cường.

Bằng các công cụ rất riêng: pháp luật kế hoạch, thiết chế về tài

chính, tiền tệ và những phương tiện vật chất khác. Nhà nước tạo

điều kiện khuyến khích, phát huy những mặt tích cực của kinh tế

hàng hoá, ngăn ngừa, hạn chế tính tự phát và các khuyết tật của cơ

chế thị trường.

- Nhận xét:

Các đặc điểm của nền sản xuất hàng hoá ở trên có quan

hệ mật thiết với nhau phản ánh kết quả của sự phân tích thực trạng

và xu hướng vận động nội tại của quá trình hình thành và phát triển

nền sản xuất hàng hoá ở nước ta hiện nay và tương lai.

Các đặc điểm này bắt nguồn từ sự chi phối của các quy

luật kinh tế nền kinh tế hàng hoá ( quy luật giá trị, quy luật cung

cầu, quy luật cạnh tranh và quy luật lưu thông tiền tệ ) bắt nguồn từ

vai trò định hướng của kinh tế nhà nước và vai trò quản lý của nhà

nước ở nước ta. Nhà nước là của dân và vì dân quyết định.

**Mục Lục : Trang**

1. Điều kiện ra đời 2,3

2.Đặc trưng của sản xuất hàng hoá 3

3. Ưu thế của sản xuất hàng hóa

a,Sản xuất hàng hóa tồn tại trong môi trường cạnh 4

tranh quyết liệt

b,Sản xuất hàng hóa tồn tại với tính chất mở 4,5

c,Kết luận 5

4. Liên hệ 5,6,7